

Số: 431/2020/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 152/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: ông Trần Văn P, sinh năm 1985

Địa chỉ: 25/27 Nguyễn Minh C, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: bà Văn Thị N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: 25/27 Nguyễn Minh C, phường Phú Trung, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Trần Văn P và bà Văn Thị N

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Ông Trần Văn P và bà Văn Thị N thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Trần Văn P và bà Văn Thị N (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2017, quyển số 01 ngày 17/01/2017 do UBND xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* Hai bên thỏa thuận bà Văn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Mạnh Q, sinh ngày 07/12/2017. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng đối với ông Phong do bà Nga không yêu cầu.

+ Ông P có quyền, nghĩa vụ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân (người thân thích), tổ chức (cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ) có thể xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: ông P và bà N xác nhận tự thỏa thuận giải quyết với nhau.

- Về nợ chung: ông P và bà N xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do ông P tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông P đã nộp theo Biên lai thu số 0020625 ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Trả lại cho ông P 150.000 đồng.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ